NĂM THỨ NHẤT — N 13

phong hóa

THỨ NĂM 8 SEPTEMBRE 1932

Thi khác lạ

2 ET 9 RUE DE TAKOU-HANOI

Xuất bản ngày thứ năm

tuần báo

NGÂN PHONG — NAN CHAY — KNOCK OUT

29 ĐỒNG-KHÁNH 29

Anh sinh tụng

— *Phong-hóa có lẽ sẽ soạn một vở bi-hài-kịch nhân đề là « anh sinh tụng ».*

— *Thế! I lại muốn theo gót Racine soạn — giả vở « Les Plaideurs » rồi.*

— *Không, không! khác hẳn. Trong vở « Les Plaideurs », Racine diễu một bọn sinh tụng ở thế kỷ thứ 17, đây PHONG-HÓA chỉ là một anh sinh tụng sống ở đất THĂNG-LONG vẻ thế kỷ thứ 20 mà thôi.*

Vở bi-hài-kịch ấy sẽ có 5 hồi, mỗi hồi là một việc kiện :

— *Kiện vợ, kiện bạn, kiện ông chủ báo, kiện bác đưa thư, kiện bồi nhà khách sạn.*

— *Kiện gì mà kiện lắm thế?*

— *Ấy vì thế mới là sinh tụng... Vậy người chủ động của vở bi-hài-kịch sẽ là một người có tri thức, có học-vấn, song chúc khoáng phải là đồ dệ Khổng, vì đức Khổng có giảng: Tất đã tử vô tụng hồ.» Mà cũng chẳng phải là môn sinh LÃO TỬ vì đức LÃO TỬ giảng rằng « Bất tranh cố vô vưu, da a tụng » tất lẫm vong » xin lạm dịch : « không tất thôi với ai thì không có thù oán nhiều « kiện » thì chỉ tổ thua. Cái ý nghĩa « chỉ thua » sẽ là cái đầu đề thứ hai của vở bi-hài-kịch, mà có thể mới có thể có phần « hài » được, không thì lại sẽ chỉ có phần « bi ». Vì những kẻ có lỗi là vợ, là bạn, là ông chủ báo, là bác đưa thư, là bồi nhà khách sạn mà lại thua kiện thì chẳng hóa ra kẻ làm điều thiện là bức sinh tụng lại được bồi thường danh giá và những sự thiệt hại ấy? Thế chẳng hóa ra một vở kịch luân-lý mất, cốt thì là trái mà có lẽ cũng chẳng có ai cười là bi.*

Vậy thì năm cái kiện, anh sinh tụng sẽ thua thế...

Hồi thứ nhất, anh kiện vợ vì lẽ: bất trí tức lắc nhau » nghĩa là không biết đả thì bị nhục. Mà thực vậy! giá cứ ngày đêm biết tự tức với một ông chồng có học vấn thì chỉ đến nỗi...

Đây sẽ có một sen bị-cáo-nhân nói truyện với bạn sắt bàn về ý nghĩa trí tức của LÃO TỬ. Xin chích một đoạn.

Bạn : — sao chị không biết « trí tức » ?

Bị — cáo: — Khốn nạn, có tức thì mới « trí tức » được chứ. Chỉ tính đức ông chồng tôi nào có thể cho được là một nhân-cách đầy đủ! Vì tuy sẽ một chất-cũng có đủ mắt, mũi, mồm, chân, tay, song là tính-thần thì thực còn thiếu nhiều, thiếu cách giao-thiệp nhã nhặn, thiếu nền giáo-dục vững chãi . . . . .

Bạn — Thiếu cái gì chứ con người ấy mà thiếu giáo-dục thì chẳng có thể.

Hồi đầu đưi khiếu như thế. Hồi thứ hai vì kiện vợ bị thua, liền quay ra kiện bạn, là cái « bồ-túc » (complément) của sự « bất tức ». Hồi này sẽ ra ở nhà một thầy kiện. Cũng xin chích một đoạn văn dự định :

Luật sư — Những bức thư này là thế nào?

Sinh tụng — là những bức thư của bạn tôi gửi cho tôi

L. S. Thế ấy cô liên can lới việc quyến rũ vợ anh à?

S. T. — Thưa không, song trong những bức thư ấy có nhiều phốt quá.

L. S. (tâm bộ ngạc nhiên) ...

S. T. : Tôi muốn đăng báo để bêu xấu bạn...

L. S. Nhưng cần nhất là phải trạc xét xem trong những bức thư-tình bạn anh gửi cho vợ anh có nhiều phải như thế không...

Đến hồi thứ ba, thứ tư, thứ năm thì anh sinh-tụng, sau khi bị thua hai cái kiện, liền dâng đơn của kiện lưng-tung. Đây cốt là sự tiến bộ của cái tính điên-cuồng của oai chính. Trước hết kiện một ông chủ báo đã chê trích cái tính tự do của ảnh, của vợ ảnh và của bạn ảnh. Sẽ có đoạn bản về bà cái tự do ấy : (tự-do kết hôn, tự do bằng hữu, nam-nữ tự do giao thiệp...

Sẽ có một « sen » ở cửa tòa án trước giờ khai mạc :

Bạn Sinh-tụng — Này ông chủ báo, ông phải biết, tôi yêu bạn tôi lắm, cái gì của tôi là của bạn tôi, mà cái gì của bạn tôi là của tôi. Sao ông lại công-kích cái tính bẻ-bạn thân mật ấy?

— Chủ báo — Đã thân mật lại còn kiện nhau.

S. T. — chẳng tôi làm quảng cáo cho cái « tính cải tương » đấy. Và chẳng tôi đương rự định một cuộc cải cách trên phong hóa nước nhà.

Ông B. — Nhưng sao nay lại thiện tôi —

Sinh-tụng — Cũng lại là sự quảng cáo cho cái việc kiện người bồi khách sạn vì lại đồng đảng. người phẩc — tơ vì tội tự tiện đưa thư tình cho gặp nhân-tình đã khuyến khích việc tà dâm, cũng là làm quảng cáo cho công việc lo lót sau này của chàng tôi. Vì thế, kiện thì cứ kiện, có cần được thua đâu!

Đến đây tôi giờ khai mạc phiên tòa. Sang hồi cuối sẽ có một sen kết luận rất khôi-hài là không ai thua, không ai được. Chồng vẫn là chồng, vợ vẫn là vợ, bạn vẫn là bạn, chủ báo vẫn là chủ báo. bồi nhà sám » vẫn là bồi « sám », phóc tơ vẫn là phóc tơ... Nhưng anh hầy cho ngay diễn vở bi-hài kịch đy sẽ biết rõ cái chân giá trị cái nó.

CÔ BÔN

MỘT CUỘC HOÁN CẢI LỚN LAO TRONG BÁO PHONG-HÓA !
MỘT SỰ LẠ TRONG LÀNG BÁO !
MỘT BÀI MỚI !

Đến ngày thứ năm 22 Sept. 1932

BÁO PHONG-HÓA SẼ RA SỐ MỚI
8 hay 12 trang (khổ nhật trình). Mỗi số Op 07

Bàn một cách vui vẻ các vấn-đề cần thiết : xã-hội, chính-trị, kinh tế.
Nói rõ về hiện-tượng trong nước.
Có 15 trang ở nhiều chuyện vui v v . . .

Cần Thiết. . .
Hoạt động . . .
Vui vẻ . . .
Mãi. . Mãi. . .

AI CẦN XEM BÁO ! AI THÍCH ĐỌC BÁO !
NÊN ĐỌC PHONG HÓA !

Kính cáo độc-giả

Báo Phong-hóa tạm nghỉ một kỳ (15 septembre) để có đủ thời giờ sửa soạn số ngày 22 SEPTEMBRE.

Bùi Phong - Hóa

MỘT ÔNG QUAN THANH LIÊM

Ông Tên-thúc-Ngao là trưởng quốc nước Sở. Ông bẩm thụ đã có tính khí thiêng-liêng, tài đức gồm hai, thông minh rất mực người đời bấy giờ coi ông như bậc ẩ-thánh. Khi ông giữ trọng trách làm tướng quốc bết lòng vì nước vì dân, quyền hành đã cao, nhưng không tự coi mình là vinh-hoa phú-quý, đối với vua thì nết dạ trung thành, đối với các viên thuộc hạ rất là trang-nghiêm trịnh-trọng. Một ngày có thể hưởng lộc vàng trăm nén, bạc ngàn cân, mà xuất đời không đánh dụng được một ly một tỷ; ngọc quý cũng dập bỏ đi, không để cho con cháu một lý gì là di-sản, thủy-chung như nhất lúc nào ông vẫn cư sử thẳng như cái tên, đến lúc mất sạy nữa không có quan tài. Lúc hấp hối ông cố dặn con rằng : « Un-Mạnh, là một người con hai ngự có bao cho ta vay nghìn vàng; sau các con sẽ lấy mồ tiền ấy mà chi dụng. Tuy nói vậy nhưng quả thực không vay mượn ai cả, cho nên khi ông mất rồi thì con cháu đều sa xút cả.

Một hôm vua mở tiệc ăn mừng Un-Mạnh nhân lúc hết kế lại sự-nghiệp và công đức ông Tôn-thúc-Ngao : mai đoạn khóc nức khóc nở, vua cảm động vô cùng, hỏi Un Mạnh, Un-Mạnh kể hết tình cảnh nghèo khổ của con cháu họ Ngô tướng quốc, vua ban cho triệu con cháu ông vào triều mà phong cho đất ấn lộc, như thấy đều tự chối và tâu rằng : « *Cha chung tôi, trước lúc lâm-chung, có giặn lại chung tôi rằng nếu sau nay mà bị họ tôn nhà đến cho chung tôi ăn gạo, thì xin ban cho làng Phan la một nơi đất sỏi đá, nghĩa là một nơi đất cằn cây cỗi không ai thèm thăm đến* ». Vua cho con cháu họ Ngô được sở cầu như ý.

Chaljoão con ấy, trừng rằng lại nở ra rằng! Ông tướng quốc họ Tôn khi uy quyền từng lấy lại không hề lợi dụng địa vị để được vinh thân phì gia ; lúc sa xuống nghèo hèn vẫn dữ được lòng khinh tài trọng nghĩa ; tiếng thơm gần lục nghìn thu, tư cách thực có khác những phường tham vàng bỏ ngãi, đời trăng thay đen, lương tâm mờ ám. Kiêm phục thay lòng cao thượng của ông Ngô-thúc-Ngao xuốc vô.

BÚC-GIANG

Tin tức trong làng báo

1. — Báo Đông-phương, do ông Trần Vỹ chủ-nhiệm, hôm 6 Septembre đã tái bản. Tờ soạn ở 36, phố cửa Đông, sau nhà Bưu-chính Maderas ; báo ra một tuần lễ 2 kỳ, mỗi số 3 xu. Ngoài mấy ông cử và mấy ông giáo-sư trong tòa soạn lại có mấy tay lão-luyện mà độc giả thường thấy quý tính các danh trên mặt các báo như ông Hồ-khả Quảng, ông Ng-tất Tố v. v.

Bản báo xin có lời chân trọng giới-thiệu cùng độc-giả và chúc bạn đồng nghiệp được thọ trường.

2. — Báo « Văn học » của ông Dương tự Quán nay có ông Ng. tường Tam, cử nhân khoa cách-trí, giáo sư trường Thăng-long làm chủ-bút. Giáo sư Dương quảng Hàm và ông cử Dương, bà Trạc giúp việc.

3. — Tuyc-nghiệp lại sẽ ra 4 trang mỗi tuần lễ 2 kỳ, mỗi số 3 xu.

4. — Bắc-kỳ Thể-thao vừa rồi tạm nghỉ một kỳ vì đổi nhà in.

5. — Tân thiếu Niên tạm đình bản để chấn-chỉnh lại.

6. — Thời Báo của ông Phùng-văn-Long bị thu giấy phép.

7. — Annam tạp chí, « lần sống chết với con sông » nay đã tái thế, tại phố hàng Bông.

8. — *Ở Huế mới có một tờ báo hàng ngày « France Annam » mới xuất bản.*

9. — Báo Chớp bóng của ông Dũng trong Duyệt tạm đình bản 1 tháng.

THỰC HAY HƯ ?

Đồn rằng : Phần đông các cậu học sinh Trung-quốc gần đây có lập ra một hội tên là « Phần luyện ái » nghĩa là không yêu đàn bà con gái, coi phụ-nữ mà nhất là Phụ-nữ tân-tiến là một bọn trai lơ, đài điếm, hàm mê vẻ mặt vẻ chất mà quên cả nữ hạnh nữ công...

Đồn rằng : Trái lại bọn nam học sinh kia, ở Thượng-hải các cô lại rủ nhau lập một hội « Cả phỏng chích ảnh » mục đích là tẩy chay bọn tu mi nam tử, thờ chủ nghĩa « độc thân » không thấy bao giờ bọn nam nữ thanh niên Trung quốc lại ghé ngành nhau như ngày nay. Nếu chủ-nghĩa của hai bội này mà thịnh hành thì dân số Tàu có nhũ kém đi nhiều... Nào nội-chiến, nào ngoại chiến, bọn thanh-niên nam nữ lại phần đất nhau, các nhà quân phiệt vẫn gầm gừ nhau, cuộc thái-bình của con cháu cụ Tôn-Văn vẫn còn bấp bênh lắm.

Đồn rằng : Một cậu học sinh ở Nghệ-an, mới đậu bằng cao-đẳng tiểu học khó ! vừa rồi, thuê một anh thợ mộc làm một cái biển giấy có trong gian sấn chữ « Cao đẳng tiểu học khoa học » để vào một chiếc long đình, chiêng chống rước về làng mở tiệc ăn mừng giống rồ trong mấy ngày ; trăn hồ lọn gà vì cậu « dập lớn » này mà thiệt mạng vô kể.. Thế kỷ thứ hai mươi này lại còn thấy những hàng thanh niên như cậu lớn khoa nầy, trưởng cũng không nên trách các ông thường trẻ ta là « người mới ăn cơm » vậy !

Đồn rằng : Nam-thanh mấy năm nay vẽ trước đây có mấy ông Hàn lại có con là sinh viên trăng « cao-đẳng thương mại » hôm cất đầm phu nhân tư trần vẽ bệnh hội khi, còn thuê thợ mã làm hai cái biển rước đi kèm linh cửu phu-nhân, một cái « bản chữ « Cao-đẳng tứ thân » và một cái có bốn chữ « Hàn lâm mệnh phụ ».

Đồn rằng : Một tiểu thư chưa thành gia thất, thế mà không biết vì đâu tự nhiên thấy « mùi cơm thì chán, mùi chanh thì thèm » thế rồi đến kỳ mãn nguyệt khai hoa sinh ngay ra một đứa bé « môi giấy, mắt trắng, da sạm, tóc quăn ». Có người hỏi có là giống rồ « tiên rồng » sao lại « tự nhiên » sinh khác giống như thế, thì cô trả lời rằng vì nằm ngoài có hay đến hàng Đào mua bombay được một người đồng hang ông Cam - địa tặng cho it « bội ca-ry » thượng nên hàng đem về ăn nên thấy người đâu tâm nở nang, rồi sinh ra đứa con dị dạng như thế...

NGHỊCH NHĨ

CA DAO GIẢI THÍCH

« Gặn chân gọi bạn bằng anh.
Vì thấy bụi lành cũng bụi đi chơi. »

Trịnh-Kiểm thuở nhỏ là một anh chuyên việc ăn cắp gà về nuôi mẹ. Lúc lớn lên đi chăn ngựa, khi vào giữ việc nuôi ngựa cho chúa Nguyễn-Kim. được mắt xanh ông chủ nhìn tới, cô nhắc đến dâu ; thấy bà Trịnh có lắt chỗ tóc rối, rồi sau trao cả binh-quyền cho quân dốc, thế mà cái anh « trẻ ăn trộm gà » kia, được đăng chân lên đăng đầu, qua sông gồng sông, khi nhạc gan đã cười hạc chầu giới. thì ông trăng rằ « quý bỉ mật giết Nguyễn Uông, sai cụ Nguyễn Hoàng vào kinh doanh chốn Thuận-hóa, khoảng phải vì tình nhưng vì muốn cho « cậu em » trước là khuất mắt cho rồi, sau là mượn nước độc ma thiêng mà hãm hại. Bạc bội thay, gian ác thay là chàng Trịnh-Kiểm ! đã quên cả kẻ trông cây, sưa khi đã làm được cụ Nguyễn-Hoàng vào nơi lam sơn trướng khi, Trịnh Kiểm một mình ở xứ Bắc, bao nhiêu quyền lực đều nắm cả trong tay, trong tri những muốn sưng bá đế vương, đặt vua mày phế vua khác, nhất thống sơn hà, lợi dụng lòng nhu nhược, nết hiếng lười của vua Lê, tha hồ dực giới quấy nước nên bấy giờ trong chốn dân gian thấy những cảnh hành động trái mắt ngang tai của chúa Trịnh mới truyền tụng câu ca rao trên kẻ dở ăn chi vua nhà Lê bị quyền thần Trịnh-Kiểm coi như một ông Bụt quá lành, quá ngốc, trước cứu anh anh tối tối, sau lại cả bụt đi chơi nơi nay nơi hoác,

Đời hậu Lê có chàng bụ Trịnh, Nối giữ Mạc-đăng-Dung đời Mérovée bên Pháp có Pépin le Bref đạp đổ vua Chil-Déric là một ông Tân-Trà là chúa nhiều câu ca rao này rất hợp với đời hư. Kia có ng được chống yêu thì số chiếu lỗ mũi khiếu cho dân dữ mất hồ... Nay ông chủ nọ thừa phụ huynh khi nghiệp, nhưng lại không có tri kinh doanh tài quan xuyên khiến cho kẻ thược hạ lấn quyền, tôi nghĩ rương rối mắt châu trách đái tham giới, không biết rằng ở đời muốn được sinh tồn một cách sung đáng thì cơ lông nhân nhường cũng chưa đủ, lại còn cần phải biết đi với bụi thì nặc ác cả sa, mà nếu mấy ma thì cần phải nặc ác giấy. « Hiền quá hóa ngu » những kẻ mười tám cũng ở mười tu cũng gật là một hạng người thừa.

KHÚC GIANG

VẤN-ĐỀ PHỤ-NỮ'

III

5° Phương - kế bài trừ cái nạn mãi dâm có thể kết quả như thế nào.

Kỳ-giả đã nói nguyên nhân cái nạn mãi-dâm là sự nghèo và số đông bà nhiều hơn số đàn ông, và đã bầy mấy phương-kế để tiêu trừ cái nạn ấy, mong rằng nam-nữ đồng-bào, ai là người thanh-khí, có lòng lo xa đến tương-lai nòi giống sẽ tìm giúp ít nhiều phương-kế khác để cùng nhau trừ liệu bài trừ một cái vạ lối nguy cho xã-hội.

Những phương-kế — hoặc đã dự định, hoặc sẽ dự định — vạn nhất có thể thi-hành được, thì những kẻ mãi-dâm không có môn-bài, nghĩa là những người có thể tự liệu lấy thân mình, tất sẽ theo trào-lưu của xã-hội mà tìm đâu là hạnh-phúc, còn chị em giang-tổ có thuế — nếu không có luật giải phóng sớm - rồi ra tự nhiên cũng sẽ được « tháo cũi sổ lồng ».

Trong một xã-hội đã có cách làm giảm cái nạn nghèo, làm cho số đàn-bà thừa có chỗ « tiêu thụ » (1) hoặc làm cho số đàn ông được thăng bằng với số đàn bà ; trong cái xã-hội ấy, người đúng tuổi biết trọng thân mình là đồng trụ của gia-đình nền tảng của xã-hội, mà xa lánh cửa hàng buôn son bán phấn ; người nội trợ biết tận tâm với nghĩa vụ ăn ở trong ấm ngoài êm, khiến cho bạn trăm năm không mấy đàn lạc-thú bằng nơi thân ở ; kẻ con em biết nghe lời cha ảnh day bảo, biết gây trong khối óc con non một cái « gia-tộc tinh-thần », trai thời coi cảnh mãi-dâm như hang-hầm miệng sói, gái thời chẳng nhẹ dạ sa mình vào chốn bán thịt buôn người ; trong một xã-hội như thế, các tú bà còn mong chi lận thêm đồ đệ, các cửa hàng thờ thần Mây trắng còn mong chi có cái cảnh-tượng « đêm đêm hàn-thực, ngày ngày nguyên-tiêu. » Trong cái cách ngỡ này, các mụ tú còn mong sống làm sao được nữa mà chẳng phải phá-nghiệp. Thế là đồ-đệ của các mụ, chẳng cần ai yêu-cầu, tự nhiên các mụ cũng phải giải phóng.

Trước kia chị em « thanh-bồng » ở trong vòng truy-lạc bây giờ chị em đã thênh thang bước vào cõi đời xã-hội, xã-hội đối-phó với chị em, nên tình làm sao đây. Chị em ở trong vòng truy-lạc kể hãy nhiều lắm, nghề-

Xem trang bai

1) Thụ, ở « mẫu sự gia sinh » đồng tam đây đã nói thụ vô đàn bà « thừa », chỉ là chỉ-nghĩa « đa thắng » đồng. Chỉ-nghĩa này khác chỉ-nghĩa fa-tal hiện-hành ở người đàn bà đã có quyền tự chủ, cho khỏi có những nỗi đồ-kỵ trans-dean : nói quyền tự chủ kỳ lại bắt người đàn bà phải tự lập, như thế thời cái thứ ý lại cầu số 1) nhiều phu-nữ đời mạy chẳn đồ-nỗ, có trở bỏ được. Bởi đây số đàn bọng lớn lên lên ngang số đàn bà, thuyết « mẫu phu, mẫu phục » chẳng cường-bách công lại thi-hành, vì theo thuyết mẫu tự, tuy đàn bà đông hơn đàn-ông, nhưng chẳng qua nhằng là mỗi việc kết đồ-nỗ, đều nghiêm hèn đã rách, thường lên đàn bà, si chẳng muốn một vợ một chồng.

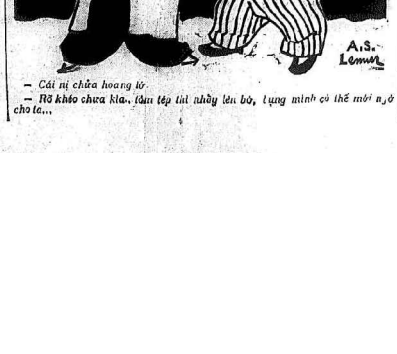

— Cái tị chữa hoang lớ.
— Rõ khéo chưa kia.. đâu tép tỉ nhầy lên bờ, tụng mình có thể mới nuôi cho ta...

LÊ LÂN

Ta có nên hiểu danh không?

Người ta ở đời nếu không có danh tiếng gì cho mọi người khác biết đến thì cái đời đó cũng lạm lẹo am thầm, cái đời đó sẽ trở nên tịch mịch và cùng. Vì cũng đứng trên cõi đời với mọi người mà không ai biết tới, không ai hay tới, cái đời mình sống với mình ấy mà hỏi quanh làm sao ! bởi thế nên người đời ai ai cũng muốn mình có danh tiếng chi cho đời biết. Đó là nguồn tính hiếu danh.

Trong sự hiếu danh thời lấy thực hoặc sự tưởng, hoặc tai cảm của từng người vì như một nhà học học tất muốn như sự phát minh của mình để làm cho ít cảng vâm lừng lẫy Nhà võ-sĩ khi lên võ đài hiến cho ít muốn đượt được vô địch vào tay.

Vậy thời tính hiếu danh người đời không ai là không có. Mà cứ như ý tôi nghĩ thời có là phải lắm, nên có lắm, người lẽ ở trên lại còn một lẽ sống kh ấn ta nên có tính hiếu danh : thân ta sống ở đời đời vào không thể là một sự vô vi, tất chóng chầy cũng phải liều đi, mà sau khi thân biệt cõi đời nếu không có danh tiếng gì để lại làm kỷ niệm cuộc sống của mình thời tưởng cái đời sống của mình cũng thực vô vị.

Tôi có nói rằng người ta nên có tính hiếu danh nhưng tôi cần phải nói rõ rằng : danh cũng có phương danh, chính danh hư danh. ô danh, Tôi nói người ta nên hiếu danh, song phải cần cái chính danh phương danh chớ đừng chuộng cái hư danh, và nhất là cái ô danh thời ta chớ có để nó rày vào mình. Xã hội ta những người hiếu danh mà tìm cách để cầu danh đúng không phải là song cai danh chính danh, cai danh thôn thô ta có thể gọng mà cầu được đâu. Bởi thế mà bỗ bao nhiêu người muốn cầu danh, chứ ai sai đương lẽ lối, đến nỗi kẻ cực nhân phải cai tù danh hầu-huyền, hoặc là mang phải cái ô danh đi xử ngàn thu. Như Hồ-qui-Ly cuộc ngôi nhà Trần, tuy được lâm vua cai trị muốn dân chúng cái tiếng gian thần thoát vị bao giờ rửa sạch.

Cái chính danh, cai phương danh cầu được càng khó thời ta lại càng nên cầu lắm. Con gì vinh hoàn tăng, vui sương bông, sinh danh ta lưng lẫy tam chân bốn lẽ. Và lại nước nào được mạnh phần nhiều là nhờ về cai anh danh của các bậc kỳ tài. Vì có làm được việc gì chính đáng mới được cai danh chính đáng. Mọi nước đã có nhiều người tài giỏi, nhiều bậc kỳ tài lẫm nên những anh danh rực rỡ tất nước ấy phải thịnh. Đâu nay ai đã xem sử cũ sử tất cũng nhận rằng như vậy.

Chung quanh sự cầu danh tôi đã được thấy ở xã-hội ta ngày nay thời tôi không khỏi ngậm ngùi ít nói số người hám chuộng hư danh nhiều quá, cái tệ đoan ấy mới nơi tại cả-nhân, mà một nữa lại xã-hội cung chuộng hư danh. Mà hành đã đến bao luyện thời còn giá trị gì, chẳng những không giá trị gì cho người có cái danh ấy mà nếu long người hám chuộng hư danh nhiều quá xã-hội cũng sẽ phải thiệt nhiều.

(Xem trang nhì)